

**TOÀ ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 1 QUÂN KHU 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 02/2019/HS-ST
Ngày 22/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 3

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Vũ Tuấn Dũng.

Các Hội thẩm quân nhân:

1. 1// Hoàng Nam,
2. 1// Nguyễn Khắc Tuấn.

Thư ký phiên tòa: 1/ Đỗ Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 31 tham gia phiên tòa: 2// Nguyễn Đức Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại D11, Phòng TM, F363, Quân chủng PK-KQ; mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 21/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS ngày 11/3/2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Xuân H, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1990; nơi sinh: Xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 16, xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Trịnh Thị U; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bùi Văn C, sinh ngày 04 tháng 12 năm 1993; nơi sinh: Xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 16, xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Trịnh Thị U; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Mạnh Q, sinh ngày 29 tháng 3 năm 1969; nơi cư trú: Ban chỉ huy quân sự huyện Th, thành phố Hải Phòng. Cấp bậc: 2// QNCN, chức vụ: Nhân viên kỹ thuật, Ban chỉ huy quân sự huyện Th, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Phân viện 7, Viện 7, Quân khu 3.
Đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa: 3/ QNCN Nguyễn Thị Đ, Điều dưỡng viên trưởng, có mặt.

Những người làm chứng:

1. Ông Bùi Văn L, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1963; nơi cư trú: Thôn 16, xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng; có mặt;
2. Anh Nguyễn Văn S, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2000; nơi cư trú: Thôn 2, xã T1, huyện Th, thành phố Hải Phòng, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ có người bắt trộm cá nên chiều tối ngày 11/7/2018, Bùi Văn C ra ao cá của gia đình tại thôn 16, xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng để canh xem có ai trộm cá không. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì C phát hiện anh Bùi Mạnh Q đang câu cá tại bờ ao giáp ranh giữa ao nhà mình và ao nhà bà Đỗ Thị T hiện đang cho Công ty PS thuê. Nghi ngờ anh Q câu trộm cá trong ao nhà mình nên C gọi điện báo cho ông Bùi Văn L (là bố đẻ của C). Nghe điện thoại của C xong, ông L nói lại với con trai lớn của mình là Bùi Xuân H rồi cùng H đi ra ao của gia đình. Khi thấy bố và anh trai của mình ra đến nơi, Bùi Văn C tiến lại gần, vỗ vào vai anh Q và hỏi “Chú làm gì đấy?”. Anh Q hỏi lại C “Mày đi đâu đấy?”; thì C dùng chân phải đạp vào bụng của anh Q làm anh Q bị ngã ngửa xuống ao nhà ông L rồi hô “Bố ơi, bắt được trộm rồi”. Sau khi bị đạp ngã xuống ao, anh Q leo lên bờ nhưng do thấy một đầu bị C chặn, một đầu bị ông L và H chặn nên anh Q lội xuống ao nhà bà T để đi về phía Công ty PS. Thấy vậy, C nhảy xuống ao đuổi theo; C nắm được tay của anh Q kéo lại rồi dùng tay phải đâm vào mặt anh Q. Còn H nhổ chiếc gậy tre ở rìa bờ ao rồi lội xuống ao đuổi theo C và anh Q. Lúc này, ông L đứng trên bờ hô “Không được đánh, đưa người này lên chính quyền để giải quyết”. Khi H đi đến chỗ C và anh Q đang giằng co; H dùng tay trái giơ gậy lên vụt 5 đến 6 nhát vào lưng anh Q. Lúc anh Q bị C ôm ngang ngực, trong tư thế đối diện với mình, H tiếp tục giơ gậy lên vụt 2 đến 3 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải vào vùng đầu, vai của anh Q. Anh Q liền giơ tay trái lên đỡ, do đó những nhát vụt của H trúng vào tay trái, đuôi lông mày phải và đỉnh đầu của anh Q. H và C đưa được anh Q lên bờ; ông L đứng trên bờ không nhìn rõ việc C và H đánh anh Q; khi anh Q được đưa vào gần bờ thì ông L có hỏi “Mày là trộm à?” rồi dùng tay phải đâm với 1 nhát vào ngực của anh Q. Sau đó, anh Q được đưa về Trạm y tế xã HĐ rửa, sơ cứu các vết thương rồi chuyển đến Phòng khám đa khoa TD huyện Th, thành phố Hải Phòng và Phân Viện 7, Viện 7, Quân khu 3 điều trị.

Hậu quả: Anh Q bị chấn thương vùng đỉnh đầu; vùng trán cùng mày phải và bị gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay trái với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 20%.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn C khai nhận: Do trước đó ao nhà tôi bị mất trộm nhiều cá nên ngày 11/7/2018 sau khi đi làm về, tôi ra thăm ao, rình xem có ai câu trộm cá không. Thấy chú Q thả cần câu sang ao nhà mình thì tôi đã gọi điện về cho bố tôi báo là có người đang câu trộm cá. Sau đó, bố tôi và anh H đi ra đến ao thì tôi lại gần chỗ chú Q đang ngồi câu cá; tôi vỗ vào vai chú Q và hỏi “Chú làm gì đây?”; chú Q hỏi lại tôi là “Mày đi đâu đấy?”; tôi liền dùng chân đạp vào bụng chú Q làm chú Q bị ngã xuống ao nhà tôi. Chú Q leo lên bờ, nhưng thấy một đầu thì bị tôi chặn, đầu còn lại bố tôi và anh H vừa đi ra chặn, nên chú Q đã lội xuống ao nhà bà T để đi về xưởng của Công ty PS. Tôi lao xuống đuổi theo và nói “Chú cứ bình tĩnh, có gì lên bờ giải quyết”. Khi đuổi kịp chú Q, tay trái tôi túm lấy tay phải chú Q, còn tay phải thì vung lên đâm vào mặt, ngực của chú Q. Sau đó, H đuổi kịp dùng gậy tre vụt 5 đến 6 nhát vào người, đầu, lưng chú Q. Khi tôi không chế ôm ngang ngực chú Q thì H giơ gậy vụt về phía đầu, mặt chú Q trong tư thế đối diện. Chú Q giơ tay trái lên đỡ thì bị vụt vào tay; sau đó tôi và H đưa chú Q lên bờ. Khi gần đến bờ, bố tôi có hỏi chú Q là “Mày là trộm à?” rồi dùng tay đâm với 1 nhát vào ngực của chú Q. Sau đó, chúng tôi đưa chú Q về phía cuối ao, giáp ranh với ao nhà bà T. Lúc này, có nhiều người dân làng đã chạy ra xem; anh Hoàng Văn B là người quen trong thôn đã đứng ra hòa giải, giải quyết vụ việc. Sau đó, anh B đưa chú Q đi chữa trị tại Trạm y tế xã. Tôi đánh chú Q do bức xúc vì nhà tôi bị trộm nhiều cá và nghi ngờ chú Q câu trộm. Tôi mong được chú Q tha lỗi cho tôi.

Tại phiên tòa Bùi Xuân H khai có nội dung: Chiều tối ngày 11/7/2018, khi tôi và bố tôi ra đến ao nhà tôi thì thấy C từ vị trí nấp ở cuối ao đi lại gần chỗ chú Q đang ngồi câu dùng chân phải đạp vào bụng chú Q làm chú Q bị ngã xuống ao nhà tôi. Sau đó, chú Q leo lên bờ, rồi lội xuống ao nhà bà T để đi về phía Công ty PS; C lao xuống đuổi theo. Thấy vậy, tôi nhổ một chiếc cọc tre cắm ở rìa bờ ao rồi lao xuống đuổi theo. Khi lại gần, tôi dùng gậy vụt 5 đến 6 nhát vào lưng chú Q nhưng chú Q vẫn bỏ chạy. Sau đó, C ôm ngang ngực không chế chú Q trong tư thế đứng đối diện với tôi, thì tôi dùng tay trái giơ gậy lên vụt vào phía đầu, vai của chú Q. Lúc này, chú Q giơ tay trái lên đỡ nên bị tôi vụt vào tay trái, đầu, vai. Sau đó, tôi và C đưa chú Q lên bờ chỗ bố tôi đang đứng; khi gần đến bờ thì bố tôi có hỏi chú Q “Mày là trộm hả?” rồi dùng tay phải đâm với 1 nhát vào ngực chú Q.

Lời khai của bị hại Bùi Mạnh Q có nội dung: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, tôi đi xe mô tô từ nhà ra Công ty PS để câu cá giải trí. Tôi mang theo một cần câu rút nhãn hiệu SIMANO; 01 máy câu và 01 vợt cá bằng inox đi ra phía ao mà công ty đã thuê lại của nhà bà Đỗ Thị T để câu cá. Tôi ngồi câu nhưng không có con cá nào cắn nên tôi đặt cần câu lên bờ; lúc này có một thanh niên (sau này tôi mới biết là Bùi Văn C) đi từ phía cuối ao lại phía tôi. Tôi hỏi “Mày đi đâu đấy” thì thanh niên này không trả lời mà bất ngờ dùng chân đạp vào bụng tôi làm tôi bị ngã ngửa xuống ao nhà ông L; tôi lên bờ, giằng co với người này với mục đích bảo đi vào trong xưởng để giải quyết; rồi tôi lội xuống ao nhà bà T định bỏ chạy về phía xưởng của Công ty PS nhưng bị C đuổi kịp giữ tay phải tôi kéo lại rồi dùng tay còn lại đâm vào mặt, vào người tôi. Sau đó, C ôm ngang người tôi để cho H cầm gậy tre vụt nhiều nhát vào đầu, mặt tôi. Tôi giơ tay trái lên đỡ nên bị vụt nhiều nhát vào tay

trái làm gãy tay. Sau đó, H và C đưa tôi lên trên bờ chỗ ông L đang đứng. Khi gần đến bờ thì tôi bị ông L đâm vào ngực. Sau đó, anh B là người quen đã đứng ra hòa giải nên mọi người giải tán; tôi được đưa đi chữa trị tại Trạm y tế xã HD, Phòng khám TD và Phân viện 7. Tôi với các bị cáo đã thỏa thuận giải quyết xong việc bồi thường thiệt hại với số tiền là 35 triệu đồng. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H và C.

Người làm chứng Nguyễn Văn S khai có nội dung: Ngày 11/7/2018, tôi đến Công ty PS để chuẩn bị làm ca đêm. Khoảng 19 giờ 20 phút, tôi đi ra ngoài đi vệ sinh thì nghe thấy tiếng cãi nhau; tôi lại gần khu vực bờ ao tiếp giáp giữa ao của công ty và ao của ông Bùi Văn L thì thấy ở dưới ao của Công ty PS có ba người thanh niên đang ngụp lặn, giằng co với nhau, hai người thanh niên trẻ tuổi, một người trung tuổi. Người đàn ông trung tuổi là anh Bùi Mạnh Q. Hai người thanh niên trẻ tuổi, thanh niên hơi đậm người là Bùi Văn C một tay giữ tay anh Q kéo lại, tay còn lại đâm liên tiếp vào mặt, đầu của anh Q. Sau đó, người thanh niên còn lại là Bùi Xuân H cầm gậy tre vụt liên tiếp vào vùng đầu, mặt anh Q. Rồi H và C đưa anh Q về phía bờ ao chỗ ông L đang đứng trên bờ. Sau đó, anh Q được anh B và mọi người đưa đi cứu chữa.

Lời khai của người làm chứng Bùi Văn L có nội dung: Tối ngày 11/7/2018 ra đến bờ ao, tôi ngồi xuống để rình bắt trộm, nhưng do trời tối và mắt kém nên không biết tên trộm ngồi ở đâu. Tôi thấy C đi vòng qua bờ ao nhà chị T, đến giáp tường của Công ty PS vòng lại để chặn đầu không cho tên trộm chạy thoát. C lao vào anh Q, tôi nghe thấy tiếng “ùm”, anh Q bị ngã xuống ao nhà tôi. Sau đó, anh Q leo lên bờ định chạy về phía H và tôi đang đứng nhưng lại không chạy mà nhảy xuống ao nhà bà T. C nhảy xuống ao lao theo để bắt, giữ lại. Lúc này, H chạy trước tôi một đoạn cũng lao xuống ao để đuổi theo anh Q. Tôi đứng trên bờ. Do trời tối, tôi không nhìn rõ hành động của C và H chỉ nghe tiếng nước ùm ùm. Tôi nói với H và C là “Không được đánh, đưa người này lên chính quyền giải quyết”. Lúc H và C không chế đưa được anh Q lên bờ chỗ tôi đứng; khi gần tới bờ tôi có hỏi anh Q là “Mày là trộm à?” rồi dùng tay phải đâm vào ngực anh Q một nhát. Sau đó, H và C dẫn anh Q về phía cuối ao; rồi anh B là người quen cùng thôn đứng ra giải quyết, anh Q được anh B đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 478/2018/TgT ngày 17/9/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Mạnh Q do các thương tích gây nên là 20%.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSKV31 ngày 21/01/2019 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 31 đã truy tố Bùi Xuân H và Bùi Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 Điều 65; Điều 17 của BLHS; xử phạt Bùi Văn C từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án (22/3/2019); xử phạt Bùi Xuân H từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2019).

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong giữa các bị cáo và bị hại với số tiền là 35 triệu đồng; bao gồm cả khoản tiền 7.375.290 đồng mà Phân viện 7, Viện quân y 7, Quân khu 3 đã chi phí điều trị cho anh Q. Ghi nhận bị hại Bùi Mạnh Q đã nộp đủ số tiền trên cho Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 3 để bồi hoàn cho Phân viện 7, Viện 7, Quân khu 3.

Về xử lý vật chứng: Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 3 đã trả lại chiếc cần câu và chiếc vợt đã thu giữ trong quá trình điều tra cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Đối với chiếc gậy tre mà bị cáo H dùng để gây thương tích cho bị hại là công cụ phạm tội và vật chứng này không có giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết 326/UBTVQH 13 buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại cũng nhất trí với lời luận tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện cho người có quyền lợi liên quan đến vụ án cũng nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 3, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 31, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, HĐXX có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[02] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với nội dung lời khai của bị hại Bùi Mạnh Q và lời khai của những người làm chứng Nguyễn Văn S, Bùi Văn L cũng như các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 11/7/2018 tại khu vực ao nhà ông Bùi Văn L và ao của Công ty PS thuê tại Thôn 16, xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng; Bùi Văn C nghi ngờ anh Bùi Mạnh Q câu trộm cá trong ao nhà mình nên đã báo cho ông Bùi Văn L và Bùi Xuân H. Sau đó, C đập anh Q ngã xuống ao, dùng tay đâm vào mặt của anh Q rồi ôm anh Q cho Bùi Xuân H dùng gậy tre vụt nhiều nhát vào tay trái, đuôi mắt phải, vành tai phải và đỉnh đầu của anh Q. Hành vi của C và H đã gây tổn thương cơ thể cho anh Q với tỉ lệ là 20%.

Theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2, mục 2, phần I của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLHS thì chiếc gậy tre mà Bùi Xuân H dùng gây thương tích cho anh Q được xác định là “hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS. Do đó, HĐXX có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

[3] Ông Bùi Văn L đứng ở trên bờ, thấy C và H đuổi theo anh Q đã nói C và H không được đánh anh Q mà đưa lên chính quyền giải quyết; ông L không nhìn thấy C và H đánh anh Q. Khi C và H đưa anh Q lên bờ thì ông L đâm anh Q một nhát nhưng hành vi của ông L diễn ra khi hành vi đánh anh Q của C và H đã kết thúc; hành vi này cũng chưa gây thương tích cho anh Q. Do đó, không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông L.

[04] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ. Đề nghị của các bị cáo và bị hại được HĐXX chấp nhận.

[05] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Các bị cáo đều có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo C có con còn nhỏ.

[06] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Cả hai bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà mình đã thực hiện, nhưng vì bức xúc do ao cá nhà mình nhiều lần bị mất trộm cá và nghi ngờ anh Q câu trộm cá trong ao nhà mình nên đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Q. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành nhưng bị cáo H thực hành tích cực hơn. Do đó, H phải chịu trách nhiệm cao hơn C. Cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi các bị cáo đã thực hiện và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Xét thấy không cần phải cách ly xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo vẫn bảo đảm có đủ điều kiện để các bị cáo được giáo dục, cải tạo tốt. Áp dụng quy định tại các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao các bị cáo phải chịu thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù nhưng trong thời hạn thử thách được quy định tại khoản 1 Điều 65 của BLHS.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[07] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Bùi Mạnh Q với số tiền là 35 triệu đồng; bao gồm cả khoản tiền 7.375.290 đồng mà Phân viện 7, Viện quân y 7, Quân khu 3 đã chi phí điều trị cho anh Q. Trong đó, bị cáo H bồi thường cho anh Q 25 triệu đồng, bị cáo C bồi thường cho anh Q 10 triệu đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo Biên bản bồi thường dân sự lập ngày 21/10/2018.

Ghi nhận bị hại Bùi Mạnh Q đã nộp 7.375.290 đồng cho Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 3 để bồi hoàn cho Phân viện 7, Viện quân y 7, Quân khu 3 theo Biên bản giao nhận tiền ngày 19/3/2019.

[08] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm 01 cần câu; 01 chiếc vợt và 01 chiếc gậy tre. Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại chủ sở hữu chiếc cần câu và chiếc vợt. Đối với chiếc gậy tre là công cụ phạm tội; xét thấy không có giá trị sử dụng do đó áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc gậy tre có đặc điểm như Biên bản thu giữ đồ vật, tài sản lập ngày 16/7/2018 của Công an xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng và Biên bản mô tả đồ vật, tài liệu do Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân khu 3 lập ngày 14/8/2018.

[09] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 của BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 3 Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2019).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2019).

Giao các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C cho Ủy ban nhân dân xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Bùi Mạnh Q với tổng số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng bao gồm cả số tiền 7.375.290 (bảy triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm chín mươi) đồng mà Phân viện 7, Viện 7, Quân khu 3 đã chi phí điều trị cho anh Q; trong đó, bị cáo H bồi thường cho anh Q 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; bị cáo C bồi thường cho anh Q 10.000.000 (mười triệu) đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo Biên bản bồi thường dân sự lập ngày 21/10/2018.

Ghi nhận bị hại Bùi Mạnh Q đã nộp đủ số tiền 7.375.290 (bảy triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm chín mươi) đồng theo Biên bản giao nhận tiền lập ngày 19/3/2019 để bồi hoàn cho Phân viện 7, Viện quân y 7, Quân khu 3.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc gậy tre có đặc điểm như Biên bản thu giữ lập ngày 16/7/2018 của Công an xã HB, huyện Th, thành phố Hải Phòng và Biên bản mô tả do Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân khu 3 lập ngày 14/8/2018.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2019) các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 3./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo Bùi Xuân H và Bùi Văn C;
- Bị hại Bùi Mạnh Q;
- Viện kiểm sát quân sự Khu vực 31;
- Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3;
- Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 3;
- Cơ quan thi hành án Quân khu 3;
- Cơ quan thi hành án hình sự
Công an huyện Th, thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân xã HB, huyện Th, thành phố Hải
Phòng;
- VP, TAQSTW;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

4/ Vũ Tuấn Dũng